

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số:15/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Buôn Hồ, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 90/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1986
Địa chỉ: số X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Anh Lê Thiện Nh, sinh năm 1983.
Địa chỉ: số Y, tổ dân phố TH2, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 29/12/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, thị xã B). Quá trình chung sống chị Tr, anh Nh sống hạnh phúc đến năm 2018 thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong công việc làm ăn và cuộc sống gia đình có nhiều mâu thuẫn và ngày càng trở nên trầm trọng. Như vậy, xét thấy giữa chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; đồng thời chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh yêu cầu Tòa án công nhận cho hai người

thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận cho chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh có 02 con chung là cháu Lê Thiện T, sinh ngày 16-5-2009 và Lê Thiện Tr, sinh ngày 27-02-2011, chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về con chung cụ thể như sau: Anh Lê Thiện Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu cả 02 con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Xét thấy việc thỏa thuận về con chung đảm bảo quyền lợi chính đáng của con, là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh

- Về con chung: Giao 02 con chung là Lê Thiện T, sinh ngày 16-5-2009 và Lê Thiện Tr, sinh ngày 27-02-2011 cho anh Lê Thiện Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu cả 02 con chung cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Chị Nguyễn Thị Thùy Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr và anh Lê Thiện Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Trang đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/0009614 ngày 04-6-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy Tr số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng.

Anh Lê Thiện Nh phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/ 0009615 ngày 04-6-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Hoàn trả lại cho anh Lê Thiện Nh số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- UBND phường T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Tùng Lâm